

Michal

Pre-season (přípravné zápasy):

NY RANGERS	GP	W	L	OT_SO	PTS	P%	GF	GA	DIFF
2013	7	6	1	0	12	86%	21	12	9
2014									

průměr / zápas

GF / GP	GA / GP
3,00	1,71

Regular Season:

NY RANGERS	GP	W	L	OT_SO	PTS	P%	GF	GA	DIFF
2013 - 2014	82	40	29	13	93	57%	145	146	-1
2014 - 2015									

průměr / zápas

GF / GP	GA / GP
1,77	1,78

All Time Records - Regular Season:

	GP	W	L	OT_SO	PTS	P%	GF	GA	DIFF
NY RANGERS	82	40	29	13	93	57%	145	146	-1

průměr / zápas

GF / GP	GA / GP
1,77	1,78

Play Offs:

NY RANGERS	GP	W	L	P%	GF	GA	DIFF
2014	5	2	3	40%	6	9	-3
2015							

průměr / zápas

GF / GP	GA / GP
1,20	1,80

All Time Records - Play Offs:

	GP	W	L	P%	GF	GA	DIFF
NY RANGERS	5	2	3	40%	6	9	-3

průměr / zápas

GF / GP	GA / GP
1,20	1,80